

Số: /BC-SXD

Hà Nam, ngày tháng năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021**

Sở Xây dựng nhận được Văn bản số 2933/VPUB-KSTTHC ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát TTHC năm 2021, Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo kết quả như sau:

#### **I. Tình hình, kết quả kiểm soát thủ tục hành chính**

##### **1. Đánh giá tác động quy định thủ tục hành chính**

Sở Xây dựng đã triển khai thực hiện kiểm soát chặt chẽ quy định TTHC ngay từ khâu dự thảo văn bản cho đến tổ chức thực hiện. Sở đã thực hiện nghiêm túc việc kiểm soát đánh giá tác động TTHC đối với các dự thảo văn bản QPPL có quy định TTHC do Sở thực hiện như sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp, các chi phí tuân thủ thủ tục hành chính. Trong quá trình nghiên cứu, soạn thảo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở đã triển khai thực hiện theo đúng quy trình, nghiên cứu tiếp thu, giải trình đối với các ý kiến tham gia VBQPPL của các cơ quan tham gia ý kiến.

##### **2. Thẩm định, thẩm tra TTHC trong lập đề nghị xây dựng và dự án, dự thảo văn bản QPPL**

Ngay từ đầu năm, Sở Xây dựng đều đăng ký kế hoạch xây dựng văn bản QPPL với UBND tỉnh. Trên cơ sở đó, Sở đã chủ động, nghiêm túc thực hiện xây dựng văn bản QPPL; quá trình xây dựng văn bản luôn tuân thủ quy định về trình tự ban hành văn bản quy phạm pháp luật, như: về thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản; bảo đảm tính minh bạch, tính khả thi, tiết kiệm, hiệu quả, kịp thời, dễ tiếp cận, dễ thực hiện của văn bản QPPL; bảo đảm yêu cầu cải cách TTHC, bảo đảm tính dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của tổ chức, cá nhân trong quá trình xây dựng ban hành văn bản QPPL; đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất của văn bản QPPL trong hệ thống pháp luật. Qua đó, khẳng định công tác xây dựng văn bản QPPL đã góp phần quan trọng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực thi nhiệm vụ được giao trên tất cả các lĩnh vực của ngành xây dựng.

- Căn cứ các văn bản QPPL của Nhà nước, Bộ Xây dựng và tình hình thực tế của địa phương; Sở đã chủ động tham mưu, soạn thảo trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản QPPL liên quan, đồng thời cũng tổ chức triển khai

thực hiện, cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Nghị quyết số 16-NQ-TU ngày 15/9/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng và phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 15/2021/QĐ-UBND ngày 21/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định phân cấp quản lý cây xanh, chiếu sáng đô thị và khu chức năng trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Nghị quyết về quy định chính sách hỗ trợ khuyến khích hỏa táng và di chuyển phần mộ riêng lẻ về nghĩa trang tập trung trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Danh mục cây trồng, cây cảnh trồng, cây trồng hạn chế tại đô thị và khu chức năng trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 20/2021/QĐ-UBND ngày 3/8/2021 của UBND tỉnh về quy định hệ số quy đổi từ đá nguyên khai sang đá dăm các loại trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Quyết định số 1097/QĐ-UBND ngày 30/6/2021 của UBND tỉnh công bố đơn giá xây dựng công trình tỉnh Hà Nam - Phần khảo sát xây dựng, Phần thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, Phần sửa chữa và bảo dưỡng công trình xây dựng...

### **3. Về công bố, công khai TTHC**

- Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 430/QĐ-UBND ngày 10/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh Hà Nam (*6 thủ tục hành chính ban hành mới*).

- Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 812/QĐ-UBND 26/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh Hà Nam (*2 thủ tục hành chính ban hành mới, 01 thủ tục hành chính sửa đổi*).

- Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1588/QĐ-UBND ngày 30/8/2021 Về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được thay thế, sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành Xây dựng Hà Nam (*34 thủ tục hành chính cấp tỉnh, 08 thủ tục hành chính cấp huyện*).

- Công khai Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng trên trang HCC điện tử tỉnh Hà Nam, đồng thời công khai tại Cổng thông tin điện tử của Sở bảo đảm tính chính xác, rõ ràng, đầy đủ các TTHC. Qua đó, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân dễ dàng tra cứu, tìm hiểu và thực hiện thủ tục hành chính, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

- Đăng ký 100% TTHC của Sở tại Trung tâm hành chính công tỉnh.

### **4. Về tình hình, kết quả giải quyết TTHC**

- Từ ngày 01/01/2021 đến 15/12/2021 đã tiếp nhận tổng số 304 hồ sơ. Trong đó:

+ Cấp giấy phép xây dựng: 26 hồ sơ.

+ Lãnh vực quy hoạch: 89 hồ sơ.

+ Hoạt động xây dựng: 137 hồ sơ.

- + Cấp chứng chỉ năng lực và chứng chỉ hành nghề: 44 hồ sơ.
- + Cấp giấy phép cho nhà thầu nước ngoài: 08 hồ sơ.
- Công tác tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm HCC tập trung của tỉnh thực hiện ngày càng tốt hơn, thời gian xử lý hồ sơ TTHC nhanh hơn, chuyên nghiệp hơn và các TTHC được cung cấp ở dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Qua đó, các TTHC của Sở đã được giải quyết bảo đảm về chất lượng, thời gian đúng và sớm hơn so với thời gian quy định.

**5. Về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị TTHC:** Trong năm 2021, Sở Xây dựng không nhận được phản ánh, kiến nghị nào về quy định hành chính và hành vi hành chính của cá nhân, tổ chức.

## **6. Về rà soát, đơn giản hóa TTHC**

- Hiện nay Sở Xây dựng có tổng số 54 thủ tục hành chính, trong đó có 54/54 thủ tục cắt giảm thời gian so với yêu cầu của Bộ Xây dựng (*tỷ lệ cắt giảm 50-60%*) đặc biệt có một số TTHC tần suất thực hiện nhiều như: Thẩm định nhiệm vụ, đồ án Quy hoạch xây dựng; Cấp giấy phép xây dựng; báo cáo nghiên cứu khả thi; thẩm định sau thiết kế cơ sở...

- Phối hợp VNPT cập nhật danh mục, nội dung, quy trình giải quyết TTHC trên hệ thống thông tin Một cửa điện tử của Tỉnh, của Sở đảm bảo chính xác, rõ ràng, đầy đủ các TTHC tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân dễ dàng tra cứu, tìm hiểu và thực hiện TTHC, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp....

## **7. Về công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC**

- Sở đã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và điều hành, khai thác có hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin đã được trang bị, Sở đã xây dựng và triển khai có hiệu quả việc ứng dụng phần mềm đưa phần mềm quản lý vsdoffice vào áp dụng, từng bước thay thế văn bản giấy bằng văn bản điện tử, duy trì tốt việc trao đổi thông tin, văn bản tài liệu thông qua tài khoản cá nhân của cán bộ, công chức. Hiện nay, 100% cán bộ, công chức sử dụng mạng tin học nội bộ, tạo thuận lợi trong quá trình giải quyết công việc, giảm số lượng in ấn tài liệu, công văn.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan góp phần công khai minh bạch cơ chế, chính sách, văn bản của tỉnh và Bộ TTHC của Sở tạo điều kiện cho tổ chức, công dân tra cứu, áp dụng và thực hiện, đồng thời tiết kiệm chi phí in ấn và thời gian.

- Thực hiện dịch vụ HCC - Một cửa điện tử theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Củng cố và hoàn thiện cổng thông tin điện tử, chuyên mục hỏi- đáp, cập nhật kịp thời các biểu mẫu, thủ tục mới, tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức giao dịch công việc.

## **8. Về công tác kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC**

- Trên cơ sở Kế hoạch kiểm soát TTHC, tập thể lãnh đạo Sở đã chỉ đạo sát sao các phòng, chi cục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đã ban hành; thường xuyên kiểm tra, rà soát và chủ động tham mưu phương án xử lý công việc, đề xuất những TTHC không cần thiết thuộc lĩnh vực quản lý của Sở.

- Giám đốc Sở thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra tại các phòng, chi cục đối với công tác xây dựng văn bản QPPL, kiểm soát TTHC. Qua kiểm tra, nhìn chung công tác xây dựng văn bản QPPL và kiểm soát TTHC tại các đơn vị được thực hiện tương đối tốt.

## **9. Nội dung khác**

- Xây dựng và đăng ký Kế hoạch rà soát đánh giá TTHC năm 2021; Kế hoạch về việc kiểm soát TTHC năm 2021.

- Thiết lập hệ thống cán bộ đầu mối tại Sở làm công tác tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và những hành vi hành chính, công bố công khai số điện thoại đường dây nóng để các tổ chức, cá nhân liên hệ phản ánh.

- Chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC của đơn vị.

- Theo dõi, đánh giá việc thực thi các TTHC đang thực hiện tại Sở. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo về công tác kiểm soát TTHC theo quy định.

- Thực hiện quy trình tiếp nhận phân loại, xử lý vướng mắc, phản ánh kiến nghị của các tổ chức, cá nhân: Các phản ánh, kiến nghị trực tiếp hoặc gián tiếp của các cá nhân, tổ chức liên quan đến tiếp nhận và giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị được tiếp nhận và trực tiếp trình Giám đốc Sở phân công giải quyết thỏa đáng và kịp thời.

- Các TTHC được ghi vào sổ theo dõi tiếp nhận và trả kết quả tại bộ phận “Một cửa” có phiếu tiếp nhận hồ sơ TTHC, vào sổ theo dõi giải quyết TTHC của các bộ phận giải quyết TTHC.

## **II. Đánh giá chung**

### **1. Thuận lợi**

- Trong năm 2021, công tác kiểm soát TTHC của Sở Xây dựng trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý đã được tăng cường. Tập thể lãnh đạo Sở đã quan tâm, chỉ đạo tập trung và thường xuyên rà soát các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị để đơn giản hóa, cập nhật các quyết định, thông tư mới liên quan đến các TTHC kịp thời trình UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, ban hành mới.

- Việc kiểm soát tiến độ thời gian, chất lượng giải quyết TTHC của từng cán bộ, công chức đã rút ngắn thời gian thẩm định dự án, minh bạch, xác định rõ thời gian giải quyết của từng TTHC.

**2. Khó khăn, vướng mắc:** Việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 là rất khó khăn do các TTHC của Sở Xây dựng có tính đặc thù (*hồ sơ TTHC*

*nhieu, khối lượng kích thước lớn, nhiều bản vẽ A0, A1, A2...)* nên hiện nay các tổ chức, cá nhân vẫn chưa sử dụng dịch vụ này nhiều mà chủ yếu vẫn đến trực tiếp tại Trung tâm HCC để nộp hồ sơ.

### **III. Phương hướng nhiệm vụ thời gian tới**

1. Thực hiện có hiệu quả công tác tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm HCC tập trung của tỉnh.

2. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin: Cập nhật những Luật, Nghị định, Thông tư của ngành xây dựng lên trang thông tin điện tử của Sở.

3. Thực hiện dịch vụ công trực tuyến trong việc giải quyết các TTHC, trong thực hiện cơ chế một cửa liên thông và trả kết quả giải quyết TTHC qua đường Bưu điện theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

4. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực hiện công tác kiểm soát TTHC của ngành. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kiểm soát TTHC.

5. Tổ chức đánh giá sự hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cán bộ công chức.

### **IV. Kiến nghị, đề xuất**

1. Đầu tư nâng cấp hệ thống máy móc, trang thiết bị hiện đại, đồng bộ trong việc ứng dụng công nghệ thông tin đảm bảo kịp thời, thông suốt.

2. Cập nhật kết nối, nâng cấp để dùng chung phần mềm qlvb.hanam.gov.vn và phần mềm motcua.hanam.gov.vn (*hiện nay một văn bản phải ký ở hai phần mềm, tạo sự bất tiện, thêm thủ tục hành chính cho các đơn vị*)

3. Xây dựng, đưa bộ TTHC liên thông giữa các Sở, Ngành đóng trên địa bàn tỉnh ra Trung tâm. Nghiên cứu phương án chuyển hồ sơ từ Trung tâm HCC về cơ quan đơn vị nhằm đảm bảo tính đồng bộ, nhanh chóng, kịp thời cũng như tính an toàn cho hồ sơ tài liệu.

Sở Xây dựng kính gửi./.

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VP.

CV (ML)268- 2021/1845+1

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Quang Huy**

**Biểu số 01b/VPCP/KSTT**  
Ban hành theo Thông tư số 02/2017/TT-  
VPCP ngày 31/10/2017.

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG**  
**QUY ĐỊNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**Kỳ báo cáo: Năm 2020.**  
(Từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến  
ngày 15 tháng 12 năm 2021)

**Đơn vị báo cáo:** Sở Xây dựng Hà Nam  
**Đơn vị nhận báo cáo:** Phòng Kiểm soát thủ  
tục hành chính Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam

*Đơn vị tính: TTHC, Văn bản*

TT	Đơn vị thực hiện	Tổng số			Phân loại TTHC đã đánh giá tác động theo tên văn bản QPPL				Phân loại TTHC đã đánh giá tác động về nội dung		
					Quyết định của UBND		Nghị quyết của HĐND		Số TTHC được quy định mới	Số TTHC được sửa đổi, bổ sung	Số TTHC được bãi bỏ, hủy bỏ
		TTHC đã được ban hành	TTHC đã được đánh giá tác động	VB QPPL quy định TTHC đã được ban hành	Số TTHC	Số VBQPPL	Số TTHC	Số VBQPPL			
A		(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	
	Sở Xây dựng	43	43	03	50	03	0	0	17	26	03

**Biểu số 02c/VPCP/KSTT**  
Ban hành theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017.

**KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH VỀ TTHC QUY ĐỊNH  
TRONG CÁC DỰ ÁN/ DỰ THẢO VBQPPL**  
**Kỳ báo cáo: Năm 2020.**  
(Từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến  
ngày 15 tháng 12 năm 2021)

**Đơn vị báo cáo:** Sở Xây dựng Hà Nam  
**Đơn vị nhận báo cáo:** Phòng Kiểm soát  
thủ tục hành chính Ủy ban nhân dân tỉnh  
Hà Nam

*Đơn vị tính: TTHC, văn bản*

STT	Đơn vị thực hiện	Tổng số		Phân loại theo tên VBQPPL			
				Dự thảo Quyết định của UBND		Dự thảo Nghị quyết của HĐND	
		Số TTHC	Số VB QPPL	Số TTHC	Số VB QPPL	Số TTHC	Số VB QPPL
A	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	
	<b>Tổng số</b>						
1	Sở Xây dựng	43	01	43	01	0	0

**Biểu số 03b/VPCP/KSTT**

Ban hành theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017.

**SỐ TTHC, VBQPPL ĐƯỢC CÔNG BỐ, CÔNG KHAI**

**Kỳ báo cáo: Năm 2020.**  
(Từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến  
ngày 15 tháng 12 năm 2021)

Đơn vị báo cáo: Sở Xây dựng Hà Nam

Đơn vị nhận báo cáo: Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam

Đơn vị tính: TTHC, văn bản

STT	Đơn vị thực hiện	Công bố danh mục TTHC			Số lượng quyết định công bố TTHC đã ban hành	Số VBQPPL, TTHC được công bố					Số VBQPPL, TTHC đã được công khai/không công khai			
		Số lượng quyết định công bố danh mục TTHC	Số lượng TTHC công bố áp dụng tại địa phương	Số lượng TTHC đã được tích hợp dữ liệu và nhập sửa đổi, bổ sung thông tin trên CSDLQG		Số VBQPPL	Số TTHC				VBQPPL		TTHC	
							Tổng số	Chia ra			Ban hành mới hoặc sửa đổi bổ sung (công khai)	Hủy bỏ hoặc bãi bỏ (không công khai)	Ban hành mới hoặc sửa đổi bổ sung (công khai)	Hủy bỏ hoặc bãi bỏ (không công khai)
								Số TTHC quy định mới	Số TTHC được sửa đổi, bổ sung	Số TTHC hủy bỏ, bãi bỏ				
A				(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	
	<b>Tổng số</b>													
1	Sở Xây dựng	03	54	43	03	03	0	17	26	03	03	0	43	0



**Biểu số 04b/VPCP/KSTT**  
Ban hành theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017.

**KẾT QUẢ RÀ SOÁT, ĐƠN GIẢM HÓA  
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**Kỳ báo cáo: Năm 2020.**  
(Từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến  
ngày 15 tháng 12 năm 2021)

**Đơn vị báo cáo:** Sở Xây dựng Hà Nam  
**Đơn vị nhận báo cáo:** Phòng Kiểm soát thủ tục  
hành chính Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam

*Đơn vị tính: TTHC/nhóm TTHC, văn bản*

STT	Tên TTHC hoặc tên nhóm TTHC trong Kế hoạch rà soát	Phương án rà soát thuộc thẩm quyền thực thi					Phương án rà soát đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền thực thi					Tỷ lệ chi phí tiết kiệm được Số TTHC
		Số lượng VBQPPL được rà soát	Số TTHC			Số lượng VBQPPL được rà soát	Số lượng VBQPPL được rà soát					
			Tổng số	Chia ra			Tổng số	Chia ra				
				Số TTHC sửa đổi	Số TTHC quy định mới			Số TTHC cắt giảm	Số TTHC sửa đổi	Số TTHC quy định mới	Số TTHC cắt giảm	
A	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	
	<b>Tổng số</b>											
	Lĩnh vực hoạt động xây dựng	01	30	25	5	30	01	30	25	5	30	0
	Lĩnh vực nhà ở		11	08	03	11		11	08	03	11	
	Lĩnh vực Vật liệu xây dựng		01		01	01		01		01	01	
	Lĩnh vực Kinh doanh bất động sản		01	01				01	01			

Biểu số 05a/VPCP/KSTT  
Ban hành theo Thông tư số  
02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017.

**KẾT QUẢ XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ (PAKN)  
VỀ QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH**

**Kỳ báo cáo: Năm 2020.**  
(Từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến  
ngày 15 tháng 12 năm 2021)

**Đơn vị báo cáo:** Sở Xây dựng Hà Nam  
**Đơn vị nhận báo cáo:** Phòng Kiểm soát thủ tục  
hành chính Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam

*Đơn vị tính: Số phản ánh, kiến nghị*

Ngành, lĩnh vực có PAKN	Số PAKN về quy định hành chính được tiếp nhận (bao gồm kỳ trước chuyển qua)			Kết quả xử lý PAKN về quy định hành chính								Đăng tải công khai kết quả xử lý
	Tổng số	Chia ra		Đã xử lý				Đang xử lý				
		Số PAKN về hành vi hành chính	Số PAKN về nội dung quy định hành chính	Tổng số	Chia theo nội dung PAKN		Chia theo thời điểm tiếp nhận		Tổng số	Chia ra		
					Số PAKN về hành vi hành chính	Số PAKN về nội dung quy định hành chính	Tiếp nhận mới trong kỳ	Kỳ trước chuyển qua		Số PAKN về hành vi hành chính	Số PAKN về nội dung quy định hành chính	
A	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
Sở Xây dựng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
...												

**Biểu số 06d/VPCP/KSTT/KTTH**  
Ban hành theo Thông tư số 02/2017/TT-  
VPCP ngày 31/10/2017

**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT  
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**Kỳ báo cáo: Năm 2020**  
(Từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến  
ngày 15 tháng 12 năm 2021)

**Đơn vị báo cáo:** Sở Xây dựng Hà Nam  
**Đơn vị nhận báo cáo:** Phòng Kiểm soát thủ  
tục hành chính Ủy ban nhân dân tỉnh Hà  
Nam

*Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC*

STT	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết				Kết quả giải quyết						Số hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa			
		Tổng số	Trong đó			Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết			Tổng số	Đã giải quyết		Đang giải quyết
			Số mới tiếp nhận trực tuyến	Số kỳ trước chuyển qua	Số mới tiếp nhận (trực tiếp hoặc dịch vụ bưu chính)	Tổng số	Trả đúng thời hạn	Trả quá hạn	Tổng số	Chưa đến hạn	Quá hạn		Đúng thời hạn	Quá hạn	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
1.	Cấp chứng chỉ cho tổ chức, doanh nghiệp	35	25	0	10	35	35	0	0	0		35	35		0
2.	Cấp chứng chỉ hành nghề cá nhân	9	9	0	0	9	9	0	0	0		9	9		0
3.	Cấp giấy phép xây dựng	26	24	0	2	26	26	0	0	0		26	26		0
4.	Cấp phép cho nhà thầu nước ngoài	8	8	0	0	8	8	0	0	0		8	8		0
5.	Hoạt Động Xây Dựng	135	114	13	8	131	131	0	4	4		131	131		4
6.	Lĩnh vực Quy hoạch	89	83	1	5	88	88	0	1	1		88	88		1
7.	Lĩnh vực Vật liệu xây dựng	2	1	0	1	2	2	0	0	0		2	2		0
<b>8.</b>	<b>Tổng</b>	<b>304</b>	<b>264</b>	<b>14</b>	<b>26</b>	<b>299</b>	<b>299</b>	<b>0</b>	<b>5</b>	<b>5</b>		<b>299</b>	<b>299</b>		<b>5</b>

**Biểu số 06g/VPCP/KSTT**  
Ban hành theo Thông tư số  
02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017

**NGUYÊN NHÂN QUÁ HẠN ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG HỢP  
TỒN ĐỘNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**Kỳ báo cáo: Năm 2020.**  
(Từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến  
ngày 15 tháng 12 năm 2021)

**Đơn vị báo cáo:** Sở Xây dựng Hà Nam  
**Đơn vị nhận báo cáo:** Phòng Kiểm soát  
thủ tục hành chính Ủy ban nhân dân tỉnh  
Hà Nam

**I. TỔNG HỢP NGUYÊN NHÂN QUÁ HẠN**

*Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC*

<b>STT</b>	<b>Lĩnh vực, công việc giải quyết</b>	<b>Số lượng hồ sơ</b>	<b>Nguyên nhân quá hạn</b>	<b>Ghi chú</b>
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
	Không	0	0	

**II. CÁC TRƯỜNG HỢP QUÁ HẠN DO QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH**

<b>STT</b>	<b>Tên TTHC</b>	<b>Nội dung vướng mắc</b>	<b>Văn bản QPPL</b>
(1)	(2)	(3)	(4)
	Không		